

Số: /TB-SKHCHN

Bình Dương, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

Về việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp tỉnh năm 2022 - 2023

Nhằm phục vụ cho công tác quản lý ở các Sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố cũng như phục vụ cho yêu cầu xây dựng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội hướng đến xây dựng thành phố thông minh của Bình Dương, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp, các Trường Đại học, Viện Nghiên cứu, các tổ chức khoa học và công nghệ để đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (NCKH-PTCN) trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

I. Kế hoạch xác định nhiệm vụ NCKH-PTCN cấp tỉnh năm 2022 -2023

1. Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đến Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp, các Viện Nghiên cứu, trường Đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ để gửi đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ NCKH-PTCN năm 2022 - 2023.

2. Viện Nghiên cứu, trường Đại học, các tổ chức khoa học và công nghệ căn cứ vào định hướng NCKH-PTCN của tỉnh, gửi đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu (Mẫu A0.ĐXNV) **trước ngày 27/5/2022** đến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp (đơn vị dự kiến thụ hưởng kết quả nghiên cứu) để các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp xem xét đề xuất đặt hàng nghiên cứu, đồng thời gửi Sở Khoa học và Công nghệ để theo dõi.

3. Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp xem xét, hoàn thiện đề xuất đặt hàng, ký duyệt và gửi đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ NCKH-PTCN năm 2022 - 2023 theo mẫu (chọn một trong các mẫu: Mẫu A1.ĐXĐH-ĐT/ĐA; Mẫu A2.ĐXĐH-DASXTN; Mẫu A3.ĐXĐH-DAKHCHN) đến Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 10/6/2022**.

4. Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, trình hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh xem xét các đề xuất đặt hàng do các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp gửi đến.

5. Trên cơ sở đề xuất của Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ xem xét, thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và thông báo tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN.

6. Danh mục nhiệm vụ KHCN cấp tỉnh được đăng tải tại cổng thông tin điện tử của tỉnh Bình Dương (www.binhduong.gov.vn) và Sở Khoa học Công nghệ (www.sokhcn.binhduong.gov.vn) trong vòng 03 ngày làm việc sau khi có Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Lưu ý: Ngoài thời gian quy định về việc gửi đề xuất nhiệm vụ NCKH-PTCN và đề xuất đặt hàng nhiệm vụ NCKH-PTCN nêu trên; tổ chức, cá nhân có thể gửi đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ NCKH-PTCN trong mọi thời điểm, định kỳ mỗi quý Sở Khoa học và Công nghệ sẽ xem xét giải quyết, trừ trường hợp các nhiệm vụ cấp thiết sẽ được ưu tiên xem xét trước).

II. Nội dung định hướng NCKH-PTCN cấp tỉnh năm 2022 - 2023

1. Khoa học xã hội và nhân văn

Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc hoạch định chủ trương, chính sách, phương hướng phát triển kinh tế - xã hội.

Nghiên cứu các giải pháp thực hiện các mục tiêu, nội dung trong các Nghị quyết của Đảng về ổn định xã hội, công tác giáo dục, văn hóa, dân tộc, an ninh - quốc phòng.

Nghiên cứu các vấn đề về bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

Nghiên cứu đề xuất các cơ chế chính sách về phát triển, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực, trọng tâm về lao động, tiền lương, giáo dục và đào tạo, văn hóa, thể thao và du lịch, bảo hiểm xã hội...

Nghiên cứu các vấn đề về người lao động trên địa bàn tỉnh Bình Dương: vấn đề nhà ở cho công nhân, vấn đề nhà trẻ; vấn đề an toàn thực phẩm; các vấn đề trong lĩnh vực y tế, giáo dục; xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần cho người lao động ...

2. Giáo dục - đào tạo

Nghiên cứu ứng dụng các thành tựu của KHCN trong dạy học và quản lý giáo dục. Triển khai nhân rộng việc ứng dụng các sáng kiến kinh nghiệm.

3. Chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân

Nghiên cứu và phát triển các phương pháp kết hợp giữa y học hiện đại và y học cổ truyền trong chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác dân số và phát triển, chuyển giao các mô hình nâng cao chất lượng dân số trong tình hình mới.

Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học; tổng kết đánh giá mô hình bệnh, tật trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị một số bệnh tật trước sinh và sơ sinh.

4. Nông nghiệp

Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các loại giống mới chất lượng cao thích hợp với nông nghiệp đô thị; xây dựng các mô hình, quy trình sản xuất

nông nghiệp đô thị, bền vững, an toàn với môi trường.

Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao năng suất và chất lượng một số loại cây ăn quả có múi trên địa bàn tỉnh đạt tiêu chuẩn VietGAP và gắn kết với thị trường tiêu thụ. Phát triển cây ăn quả đặc sản ven sông Đồng Nai, sông Sài Gòn gắn với du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong bảo quản, chế biến cây có múi.

Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, công nghệ sinh học trong việc cải thiện giống cây trồng có hiệu quả về kinh tế. Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào quy trình sản xuất giống, sản xuất thức ăn, chăm sóc.

Xây dựng và chuyển giao các quy trình mới, tiến bộ trong lĩnh vực trồng rừng, sản xuất thâm canh chất lượng cao

Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ trong sản xuất, bảo quản, chế biến lương thực. Tập trung nghiên cứu, chọn tạo, phát triển các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất, chất lượng cao, chống chịu được dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đối với cây lúa, cây ăn quả tập trung chọn tạo các giống giàu dinh dưỡng, chịu hạn, chịu úng. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng cơ giới hóa, tự động hóa đồng bộ từ sản xuất đến thu hoạch, bảo quản, chế biến.

Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp hữu cơ. Xây dựng giải pháp về khoa học và công nghệ nhằm phục vụ phát triển nông nghiệp hữu cơ. Thúc đẩy hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất vật tư đầu vào cho sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ liên quan đến quản lý sản xuất nông nghiệp, ứng dụng chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất trong đời sống xã hội phục vụ cho việc xây dựng làng thông minh trên địa bàn xã Bạch Đằng, thị xã Tân Uyên.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ cho phát triển lâm nghiệp. Ứng dụng khoa học công nghệ vào khai thác, chế biến lâm sản, tạo điều kiện thu hút đối với các doanh nghiệp.

Nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, áp dụng chuyển giao các công nghệ mới, tiến tiến trong chăn nuôi.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển thủy sản, xây dựng mô hình mới về nuôi trồng phục vụ phát triển thủy sản. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ công tác quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản.

5. Tài nguyên, bảo vệ môi trường

Nghiên cứu ảnh hưởng của phát triển công nghiệp, phát triển đô thị đến môi trường, tài nguyên thiên nhiên, biến đổi khí hậu, sức khỏe của nhân dân

trong điều kiện hiện nay và dự đoán trong tương lai.

Nghiên cứu, ứng dụng các thiết bị, công nghệ mới phục vụ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, tài nguyên.

Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, công nghệ tiết kiệm năng lượng, công nghệ sử dụng năng lượng tái tạo, công nghệ thân thiện với môi trường trong sản xuất, kinh doanh nhằm giảm thiểu phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Nghiên cứu và phát triển công nghệ mới, tiên tiến, nhất là trong lĩnh vực năng lượng, xử lý chất thải nhằm thích ứng biến đổi khí hậu.

Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong công tác khắc phục hậu quả chất độc hóa học/dioxin sau chiến tranh ở Việt Nam.

6. Công nghệ thông tin và truyền thông

Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, nhằm từng bước xây dựng một chính quyền điện tử theo định hướng chung của tỉnh. Nghiên cứu đề xuất một khung kiến trúc công nghệ thông tin - truyền thông mang tính định hướng mở cho đô thị thông minh làm nền tảng cho sự phát triển các giải pháp về đô thị thông minh.

Nghiên cứu các nguy cơ từ an ninh mạng, đảm bảo an toàn thông tin mạng, đánh giá rủi ro, giám sát, phát hiện tấn công, cảnh báo sớm, ngăn chặn kịp thời và ứng cứu các sự cố liên quan đến an toàn thông tin cũng như an toàn cho các hệ thống thông tin và các hệ thống tự động hóa, hệ thống giám sát, điều khiển trong các cơ sở hạ tầng, dữ liệu trọng yếu của tỉnh.

Nghiên cứu, ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ quản lý kinh tế - xã hội.

Nghiên cứu phát triển chuyển đổi số đối với một số lĩnh vực ưu tiên của tỉnh: y tế, giáo dục – đào tạo, sản xuất công nghiệp và logistics, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường, quy hoạch và quản lý đô thị, nông nghiệp, văn hóa và du lịch, năng lượng.

7. Giao thông vận tải

Nghiên cứu các giải pháp giảm thiểu tai nạn, ách tắc giao thông. Ứng dụng tiên bộ khoa học công nghệ trong quản lý vận tải đa phương thức, dịch vụ logistics, kiểm soát tải trọng. Nghiên cứu các giải pháp tổ chức, quản lý giao thông vận tải hợp lý, khoa học, từng bước hiện đại; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quy hoạch mạng lưới giao thông.

Nghiên cứu hệ thống giao thông thông minh trên địa bàn tỉnh Bình Dương hướng đến xây dựng thành phố thông minh.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản lý giao thông, giao thông thông minh, đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ.

8. Dịch vụ, kinh tế

Nghiên cứu đề xuất các giải pháp về chính sách liên quan đến mô hình tổ chức điều hành khi xây dựng thành phố thông minh, cơ chế chính sách, các giải pháp về mô hình thu hút tài chính, truyền thông và xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp.

Nghiên cứu giải pháp về khoa học và công nghệ để xây dựng và phát triển hướng đến một thành phố thông minh nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, giảm chi phí tiêu thụ tài nguyên, cải thiện sự giao tiếp và tương tác giữa người dân và chính quyền.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

9. An ninh trật tự, quốc phòng

Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an toàn xã hội ở các khu vực trọng yếu trên địa bàn tỉnh như khu, cụm công nghiệp, địa bàn giáp ranh. Các vấn đề về tội phạm có tổ chức. Giải pháp phòng ngừa tội phạm giết người do nguyên nhân xã hội.

Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý dân nhập cư, các vấn đề về an ninh trật tự tại các khu, cụm công nghiệp, các khu nhà trọ, các hành động tụ tập, biểu tình, lãn công gây khó khăn cho doanh nghiệp, đình đốn sản xuất.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học phục vụ công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, nhất là tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm ma túy, ... Xây dựng, thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ nâng cao công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

Nghiên cứu khoa học, ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn tỉnh.

Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng.

III. Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ NCKH-PTCN cấp tỉnh

Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ NCKH-PTCN cấp tỉnh được gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Sở Khoa học và Công nghệ. Số lượng hồ sơ: 01 bộ, hồ sơ bao gồm:

Phiếu đề xuất đặt hàng (thực hiện 01 trong 03 mẫu sau):

- Đề tài hoặc đề án khoa học theo Mẫu A1.ĐXĐH-ĐT/ĐA;
- Dự án sản xuất thử nghiệm theo Mẫu A2.ĐXĐH-DASXTN;
- Dự án khoa học và công nghệ theo Mẫu A3.ĐXĐH-DAKHCN.

*Biểu mẫu Quý Đơn vị tải về từ địa chỉ <http://www.sokhcnbinhduong.gov.vn>
→ Văn bản trọng tâm → Hướng dẫn thực hiện số 05/HD-SKHCN ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương quy định Quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân*

sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Hồ sơ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ NCKH-PTCN gửi về:

Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ,
Quầy 11, Tháp B, Trung tâm hành chính tỉnh Bình Dương, phường Hòa Phú,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Thông tin chi tiết xin liên hệ

Phòng Quản lý khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương

Điện thoại: (0274) 3825533; FAX: (0274) 3824421

Email: quanlykhoahoc.skhcn@binhduong.gov.vn

Website: www.sokhcn.binhduong.gov.vn

Sở Khoa học và Công nghệ rất mong nhận được các đề xuất đặt hàng
nhiệm vụ NCKH-PTCN của Quý đơn vị.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Viện Nghiên cứu, trường Đại học;
- Các tổ chức khoa học và công nghệ;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BGĐ Sở;
- Phòng QLKH;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Việt Long